

THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NĂNG LỰC TỰ HỌC MÔN NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Chu Thị Huyền*
Nguyễn Tiến Sơn**

Tóm tắt:

Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy đề tài đã khảo sát thực trạng những nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tự học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Kết quả cho thấy các yếu tố chính ảnh hưởng tới năng lực tự học của sinh viên gồm: Động cơ, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên; Nội dung, phương pháp thi, kiểm tra đánh giá; Sự hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên; Cơ hội việc làm sau khi ra trường; Nội dung môn học và Mạng xã hội... Đây là căn cứ quan trọng để đề xuất biện pháp phát triển năng lực tự học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê nin cho sinh viên Nhà trường trong thời gian tới.

Từ khóa: Thực trạng, năng lực, tự học, nguyên lý Mác - Lênin, sinh viên, đại học TDTT Bắc Ninh

Current situation and factors affecting the self-study ability in the Basic principles of Marxism-Leninism subject of students at Bac Ninh Sports University

Summary:

Through regular scientific research, the topic has investigated the status of factors affecting the self-study ability in the Basic principles of Marxism - Leninism subject of students at Bac Ninh Sports University. The results show that the main factors affecting students' self-study ability includes the motivation, spirit, and attitude of students; examination and evaluation methods; instructor guidance and requirements; Job opportunities; Subject content and Social networks ... This is an important basis to propose measures to develop self-study ability in the Basic principles of Marxism-Leninism for university students.

Keywords: Current situation, ability, self-study, Basic principles of Marxism – Leninism, student, Bac Ninh Sports University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực TDTT chất lượng cao cho cả nước. Hiện nay trường đã chuyển sang hình thức đào tạo theo tín chỉ. Với hình thức đào tạo này, người học phải linh hoạt, chủ động trong việc lập kế hoạch, quản lý hoạt động học tập của mình sao cho có hiệu quả nhất.

Tuy nhiên, nhận thức và hành động của sinh viên về vấn đề này chưa thực sự cao. Thực tế giảng dạy cho thấy, khi giáo viên đặt câu hỏi và yêu cầu sinh viên trả lời, hầu hết sinh viên đều không thể trả lời được. Nhằm đánh giá đúng tình hình tự học của sinh viên trường Đại học TDTT

Bắc Ninh, từ đó đề xuất các biện pháp góp phần nâng cao khả năng tự học cho sinh viên nên các tác giả đã tiến hành nghiên cứu “thực trạng và những nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tự học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh”

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng những phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn tọa đàm; Phương pháp thực nghiệm sư phạm; Phương pháp toán học thống kê

*ThS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

**TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN**1. Thực trạng năng lực tự học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

- **Thực trạng đội ngũ giảng viên:** Hiện nay giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có tổng số là 06 giảng viên, trong đó phần lớn các giảng viên có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy trên 15 năm chiếm trên 80% (trong đó có 1 Tiến sĩ chiếm 16,6%; 4 Thạc sỹ chiếm 66,7%). Thực tế hiện nay, các giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị nói chung luôn chú ý đến việc tìm ra các phương pháp thích hợp nhằm nâng cao được chất lượng giảng dạy và học cho sinh viên. Tuy nhiên, bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các quy trình sư phạm vẫn còn một số hạn chế.

- **Thực trạng giáo trình giảng dạy và nội dung giảng dạy môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

Từ năm 2009 cho đến nay Trường Đại học TDTT Bắc Ninh vẫn sử dụng giáo trình Những nguyên lý cơ bản của năm 2009. Cuốn giáo trình này gồm 3 phần; Phần thứ nhất; Thế giới quan, phương pháp luận triết học của Chủ nghĩa Mác – Lê nin. Phần thứ hai; Học thuyết kinh tế của Chủ nghĩa Mác – Lê nin về phương thức sản xuất Tư bản chủ nghĩa. Phần thứ ba; Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê nin về Chủ nghĩa xã hội.

Nội dung chương trình giảng dạy môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh gồm 2 học phần: Học phần 1: Gồm 2 ĐVHT tương đương 30 tiết. Trong học phần này chủ yếu là những kiến thức cơ bản về Triết học Mác – Lê nin nhằm tạo cho sinh viên có kiến thức cơ sở để tiếp cận kiến thức cao hơn ở các học phần tiếp theo. Học phần 2: Gồm 3 ĐVHT tương đương 45 tiết. Trong học phần này bên cạnh việc tiếp tục nâng cao kiến thức cơ bản về Triết học Mác - Lê nin cho sinh viên còn trang bị thêm cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kinh tế - chính trị của Chủ nghĩa Mác - Lê nin

- **Thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin của Nhà trường**

Thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin của Nhà trường còn chưa được chú trọng đầu tư. Các phòng học được trang bị đầy đủ các thiết bị máy chiếu nhưng hầu hết là cũ, nên các giảng viên nên phần lớn vẫn giảng theo phương pháp truyền thống là dùng phấn, bảng. Với cơ sở vật chất như vậy, thì việc dạy và học các môn lý luận chính trị được coi là khô khan đã khó chứ chưa nói tới việc gây hứng thú, nâng cao năng lực tự học của sinh viên trong mỗi giờ học.

- **Thực trạng việc dạy và học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin Đối với giảng viên**

Trong suốt quá trình dạy và học, giảng viên phải luôn căn cứ vào năng lực của người học để đáp ứng yêu cầu của người học như trong hoạt động dạy học luôn phát huy tinh thần chủ động của người học, ý thức tự giác và tính tích cực. Trước khi các em tiếp xúc với môn học chính trị này các giảng viên chúng tôi đã phải tìm hiểu đặc trưng riêng của sinh viên Trường thể thao như nền tảng cơ bản, thái độ, động cơ, thời gian học tập và rèn luyện các môn thể thao của các em để có những bài giảng phù hợp nhất với đối tượng không chuyên như các em. Ngoài ra công tác giảng dạy của giảng viên cũng được chuẩn bị rất kỹ lưỡng cả về nội dung lẫn phương pháp giảng dạy.

Trong quá trình giảng dạy môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin cho sinh viên trường Đại học TDTT Bắc Ninh, các giảng viên cũng nhận thấy rằng việc trau dồi các phương pháp học tập, bồi dưỡng về phẩm chất tư duy giúp cho người học hình thành được khái niệm tư duy và kỹ năng liên tưởng đa dạng nhằm thúc đẩy và hoàn thiện các kỹ năng tư duy của người học như: kỹ năng phân tích, đối chiếu, so sánh. Phương pháp giảng dạy của giảng viên là sự kết hợp giữa kinh nghiệm thực tế và kiến thức cơ bản, khái quát quá trình giảng dạy. Các giảng viên của Nhà trường đã vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy vào bài giảng cho sinh viên của trường để mang lại kết quả học tập tốt nhất cho sinh viên.

Đối với sinh viên

Đối với sinh viên Môn học Những nguyên lý

cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin là một môn học khá mới mẻ, kiến thức mang tính trừu tượng cho nên trong quá trình giảng dạy chúng tôi gặp phải khó khăn, đó là sự tương tác giữa sinh viên với giảng viên trong quá trình học tập còn rất hạn chế. Sinh viên không tương tác riêng với giảng viên mà chỉ đơn thuần lên lớp nghe giảng viên giảng bài. Nhiều sinh viên cho rằng trong quá trình học tập, có nhiều nội dung còn phân vân, một số nội dung chưa cảm thấy thuyết phục hoặc còn nhiều vấn đề muốn hỏi sâu hơn nhưng do e ngại hoặc chưa khẳng định được sự hiểu biết của mình có đúng hay không nên vẫn tạm chấp nhận vấn đề để tự mình xem xét lại nhưng sau khi về nhà lại bỏ qua nên bị hụt kiến thức. Quá trình này được lặp đi lặp lại sẽ trở thành thói quen chấp nhận một chiều những kiến thức từ giảng viên cung cấp, về lâu dài có thể hình thành ở sinh viên tâm thế thụ động trước những vấn đề đặt ra của thực tiễn.

Thông qua thái độ học của sinh viên, chúng tôi nhận thấy đa số các em cơ bản là tốt, nhận thức được các việc mình làm. Nhưng trong thực tế thì việc học trên lớp lẫn ở nhà chưa thể hiện được tinh thần say mê, cố gắng. Một số không ít sinh viên

còn có thái độ tỏ ra uể oải, hay nói chuyện riêng, chơi điện tử, thậm chí ngủ cả trên lớp. Một số lại có thái độ ỉ lại, trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác hoặc có thái độ buông trôi...

Hầu hết sinh viên ý thức được tầm quan trọng của các môn lý luận chính trị trong đó có môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin là môn học các em được học ở năm thứ nhất. Là môn học mới, nội dung trừu tượng, khó hiểu đồng thời qua thời gian dưới sự tác động của nhiều yếu tố như đi làm thêm, mãi mê điện tử... thì lúc này thái độ học tập của các em chỉ mang tính đối phó.

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tự học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Tiến hành xác định các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tự học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lê nin tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm và phỏng vấn trực tiếp các giảng viên, sinh viên, đồng thời tiến hành phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi.

Kết quả được trình bày ở bảng 1 và bảng 2.

Bảng 1. Đánh giá của sinh viên về các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả tự học của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=384)

| Các nhân tố | Mean | Std. Deviation | Thứ bậc |
|---|------|----------------|---------|
| Môi trường tự học | 3.72 | 0.973 | 10 |
| Cơ sở vật chất | 3.93 | 0.933 | 8 |
| Phương pháp giảng dạy của giảng viên | 3.94 | 0.898 | 7 |
| Sự hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên | 4.01 | 0.953 | 3 |
| Nội dung, PP thi, kiểm tra, đánh giá | 4.01 | 0.814 | 2 |
| Nội dung môn học | 3.98 | 0.901 | 5 |
| Quy định chuẩn đầu ra | 3.83 | 0.985 | 9 |
| Động cơ, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên | 4.24 | 0.845 | 1 |
| Mạng xã hội | 3.98 | 0.968 | 6 |
| Cơ hội việc làm sau khi ra trường | 3.99 | 0.866 | 4 |
| Sự hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội | 3.6 | 1.058 | 12 |
| Có vấn học tập | 3.62 | 1.075 | 11 |

Bảng 2. Đánh giá của giảng viên về các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả tự học của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=107)

| Các nhân tố | Mean | Std. Deviation | Thứ bậc |
|---|------|----------------|---------|
| Môi trường tự học | 3.58 | 1.148 | 12 |
| Cơ sở vật chất | 3.67 | 1.088 | 10 |
| PP giảng dạy của Giảng viên | 4.17 | 0.881 | 4 |
| Sự hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên | 4.16 | 0.902 | 5 |
| Nội dung, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá | 4.28 | 0.799 | 2 |
| Nội dung môn học | 4.21 | 0.998 | 3 |
| Quy định chuẩn đầu ra | 3.6 | 1.212 | 11 |
| Động cơ, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên | 4.31 | 0.757 | 1 |
| Mạng xã hội | 4.07 | 1.016 | 7 |
| Cơ hội việc làm sau khi ra trường | 4.09 | 0.978 | 6 |
| Sự hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội | 3.84 | 1.065 | 9 |
| Cố vấn học tập | 3.96 | 0.931 | 8 |

Qua bảng 1 và 2 cho thấy:

Mạng xã hội là nhân tố có ảnh hưởng tương đối đến tinh thần, thái độ tự học của sinh viên khi cho giá trị trung bình 3.98 và độ lệch chuẩn 0.968. Hầu hết sinh viên đều cho rằng sự thuận tiện của mạng xã hội đã tạo điều kiện cho các em có thể truy cập hầu hết các tài liệu một cách nhanh nhất, vì thế sinh viên không phải tốn thời gian đến thư viện hay phải đọc thêm nhiều sách mà vẫn hoàn thành được khối lượng công việc theo yêu cầu của giảng viên. Một số khác cũng cho rằng, chính mạng xã hội cũng chiếm của họ một lượng thời gian khá lớn nên hầu như các em không có nhiều thời gian cho việc tự học.

Bên cạnh đó, các nhân tố như phương pháp giảng dạy của giảng viên, cơ sở vật chất, chuẩn đầu ra, môi trường tự học, cố vấn học tập và sự hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội cũng ảnh hưởng đến thái độ tự học của sinh viên

Cùng những nhân tố nói trên, nhưng cách nhìn nhận của giảng viên có một số điểm tương đồng và khác biệt. Cũng như những đánh giá của sinh viên, hầu hết giảng viên đều cho rằng nhân tố chủ quan của chủ thể người học là động cơ, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên có ảnh hưởng lớn nhất đến hoạt động tự học của sinh viên khi cho giá trị trung bình (mean) cao nhất, đạt 4.31 và độ lệch chuẩn thấp nhất, đạt 0.757. Không ai có thể làm thay sinh viên đối

với việc học tập của họ. Bản thân mỗi sinh viên phải thực sự có nhu cầu cần phải tiếp cận tri thức và tự xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch đó trên cơ sở những điều kiện, hoàn cảnh và nguồn liệu mình có.

Cùng quan điểm với phần đánh giá của sinh viên, đa số giảng viên đánh giá nội dung, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá là nhân tố tác động thứ hai đến hoạt động tự học của sinh viên khi cho giá trị trung bình (mean) 4.28 và độ lệch chuẩn 0.799. Nội dung môn học là nhân tố có ảnh hưởng thứ ba đến khả năng tự học của sinh viên khi cho giá trị trung bình (mean) 4.21 và độ lệch chuẩn 0.998. Thực tế giảng dạy trên lớp cho thấy những học phần chuyên ngành thường kích thích khả năng tự học của sinh viên cao hơn so với các môn đại cương. Đặc biệt các môn khoa học Mác - Lênin, Quốc phòng an ninh việc tự học của sinh viên diễn ra rất ít, một số sinh viên chỉ đến lớp để đối phó với điểm danh và điểm chuyên cần chứ không chú tâm nhiều đến việc học.

Phương pháp giảng dạy của giảng viên là nhân tố được giảng viên đánh giá có tác động mạnh mẽ đến khả năng tự học của sinh viên khi cho giá trị trung bình (mean) 4.17 và độ lệch chuẩn 0.881. Nếu phương pháp giảng dạy lôi cuốn sinh viên, luôn hướng sinh viên đi tìm tòi tri thức để giải quyết vấn đề sẽ kích thích, cuốn hút các em vào hoạt động chung của lớp và

giảng viên. Cùng với cách thức giảng dạy trên lớp, một giảng viên có phương pháp tốt thì họ luôn đặt ra cho sinh viên những bài tập về nhà thích hợp, kích thích sự sáng tạo của sinh viên, đồng thời có kiểm tra, đánh giá cũng như có các biện pháp khích lệ phù hợp. Sự hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên, cơ hội việc làm sau khi ra trường và các nhân tố khác cũng ảnh hưởng đến hoạt động tự học của sinh viên.

Qua bảng 3 cho thấy:

Hoạt động tự học là quá trình gắn liền với quá trình nhận thức, thái độ và hành vi của chủ thể. Vì vậy, quá trình đó chịu tác động từ nhiều nhân tố cả về chủ quan lẫn khách quan. Nhận thức đúng, cộng với thái độ tốt và hành vi chuẩn mực là chìa khóa cho sự thành công của mọi công việc. Tuy nhiên, quá trình nhận thức cũng chịu sự tác động của nhiều yếu tố từ động cơ,

Bảng 3. Đánh giá của giảng viên về các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả tự học của sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (107)

| Các nhân tố | Mean | Std. Deviation | Thứ bậc |
|---|------|----------------|---------|
| Môi trường tự học | 3.58 | 1.148 | 12 |
| Cơ sở vật chất | 3.67 | 1.088 | 10 |
| PP giảng dạy của Giảng viên | 4.17 | 0.881 | 4 |
| Sự hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên | 4.16 | 0.902 | 5 |
| Nội dung, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá | 4.28 | 0.799 | 2 |
| Nội dung môn học | 4.21 | 0.998 | 3 |
| Quy định chuẩn đầu ra | 3.6 | 1.212 | 11 |
| Động cơ, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên | 4.31 | 0.757 | 1 |
| Mạng xã hội | 4.07 | 1.016 | 7 |
| Cơ hội việc làm sau khi ra trường | 4.09 | 0.978 | 6 |
| Sự hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội | 3.84 | 1.065 | 9 |
| Cố vấn học tập | 3.96 | 0.931 | 8 |

năng lực bên trong của mỗi người đến những tác động từ môi trường tự học, những yêu cầu của giảng viên và những yêu cầu trong việc thi, kiểm tra, đánh giá. Đó là tổng thể các nhân tố từ chủ quan cá nhân người học và những nhân tố khách quan như thầy cô, nhà trường và xã hội. Nhận thức được điều này là vấn đề cần thiết để chúng ta có những biện pháp đồng bộ từ nhiều đối tượng và sự chung tay của nhiều lực lượng.

KẾT LUẬN

Quá trình sinh viên tự học chịu tác động của nhiều nhân tố cả về chủ quan như động cơ, tinh thần, thái độ học tập của sinh viên và các yếu tố khách quan. Mỗi nhân tố đều có những vai trò, vị trí khác nhau trong việc tạo nên những động cơ bên trong và những áp lực bên ngoài thúc đẩy hoạt động tự học của sinh viên.

Sinh viên chưa chủ động và cũng chưa tích cực trong quá trình học tập, thời gian dành cho

học môn các môn lý luận chính trị nói chung và môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê nin nói riêng lại ít rất khó, đảm bảo cho sinh viên có thể học tốt và sau này vận dụng tốt vào thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Quốc Chung, Lê Hải Yến (2004), *Để tự học có hiệu quả*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
2. Nguyễn Tiến Sơn, Nguyễn Thanh Thảo (2016), “Chất lượng tự học các môn lý luận chính trị của sinh viên các trường đại học TDTT hiện nay – Thực trạng và giải pháp”, *Tap chí Giáo dục*, (3), tr. 144-146,128.
3. Nguyễn Thị Xuân Thuỷ (2012), "Rèn luyện kỹ năng học tập cho sinh viên đáp ứng yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ", *Tap chí Giáo dục*, (số đặc biệt tháng 3).